TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LAI VUNG** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2018/ HNGĐ-ST
Ngày: 23-01-2018
V/v Ly hôn, tranh chấp nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LAI VUNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Út.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Ngô Phước Hậu;

Ông Nguyễn Thanh Phương.

- ***Thư ký phiên toà*:** Ông Nguyễn Trung Vinh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 23 tháng 01 năm 2018, tại Hội trường xét xử, Toà án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 345/2017/TLST-HNGĐ, ngày 20/11/2017, về "Ly hôn và tranh chấp nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 02/01/2018, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Trương Thị N - *Sinh năm*: 1990 (có mặt);

Địa chỉ: 626, ấp ALA, xã ĐY, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn*: Nguyễn Thanh P - *Sinh năm*: 1989 (có mặt);

Địa chỉ: 226A/3, ấp LH1, xã LH, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 03/11/2017; các lần hòa giải và tại phiên tòa nguyên đơn Trương Thị N trình bày:

Vào năm 2015 Trương Thị N và Nguyễn Thanh P tổ chức lễ cưới rồi sống chung nhau như vợ chồng, nhưng không có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Trong quá trình sống chung có nhiều mâu thuẫn nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, vợ chồng không hợp nhau, thương xuyên cự cải nhau, vợ chồng ly thân từ tháng 02/2017 đến nay; Trương Thị N yêu cầu được ly hôn với anh P. Về con chung, vợ chồng có 01 con chung tên Nguyễn Thị Mỹ X, sinh ngày: 07/10/2016, Trương Thị N hiện đang nuôi con và yêu cầu được tiếp tục

nuôi con và không yêu cầu Nguyễn Thanh P cấp dưỡng. Về tài sản và nợ chung Trương Thị N không yêu cầu giải quyết.

Các lần hòa giải và tại phiên tòa bị đơn Nguyễn Thanh P trình bày:

Theo lời trình bày của Trương Thị N là đúng vợ chồng có tổ chức đám cưới năm 2015 sống chung nhau như vợ chồng, nhưng không có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Quá trình sống chung cũng có mâu thuẫn như chị N trình bày, anh P đồng ý ly hôn với chị N. Về con chung Nguyễn Thanh P đồng ý Trương Thị N tiếp tục nuôi con và anh P không cấp dưỡng nuôi con. Tài sản và nợ chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hôn nhân: Trương Thị N và Nguyễn Thanh P tổ chức lễ cưới và chung sống như vợ chồng vào năm 2015, nhưng không có đăng ký kết hôn theo quy định cho nên không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng theo quy định tại khoản 1 Điều 14 của Luật hôn nhân và gia đình. Cho nên, Hội đồng xét xử không công nhận Trương Thị N và Nguyễn Thanh P là vợ chồng theo quy định tại khoản 2 Điều 53 của Luật hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: Hiện nay Trương Thị N đang trực tiếp nuôi Nguyễn Thị Mỹ X, sinh ngày: 07/10/2016; Nguyễn Thanh P đồng ý giao con cho Trương Thị N được quyền tiếp tục nuôi con, sự thỏa thuận này là phù hợp với Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình nên cần chấp nhận.

[3] Về cấp dưỡng: Đáng lý ra Nguyễn Thanh P không trực tiếp nuôi con thì phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình, nhưng Trương Thị N không yêu cầu Nguyễn Thanh P cấp dưỡng nuôi con, nên Hội đồng xét xử không đặt thành vấn đề xem xét, giải quyết.

[4] Về tài sản và nợ chung: Trương Thị N và Nguyễn Thanh P không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Nguyên đơn Trương Thị N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn là có căn cứ và phù hợp với quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 14, khoản 2 Điều 53 của Luật hôn và nhân gia đình; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị

quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Không công nhận Trương Thị N và Nguyễn Thanh P là vợ chồng.

2. Về con chung: Trương Thị N được quyền tiếp tục nuôi con là Nguyễn Thị Mỹ X, sinh ngày: 07/10/2016; Nguyễn Thanh P không phải cấp dưỡng nuôi con.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về án phí sơ thẩm: Trương Thị N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân là 300.000 đồng. Được khấu trừ 300.000 đồng mà chị N đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số: 00810, ngày 20/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp (Trương Thị N đã nộp xong).

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (23/01/2018).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Văn Út

Nơi nhận:
- TAND tỉnh ĐT;
- VKSND huyện LV;
- CCTHADS huyện LV;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.